

Số: /CT-UBND

Sơn La, ngày tháng 8 năm 2022

CHỈ THỊ
Về thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023

Năm học 2022-2023, toàn ngành Giáo dục tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; các Nghị quyết, Kết luận của Đảng, Quốc hội và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về giáo dục và đào tạo; Quyết định số 2559/QĐ-BGDĐT ngày 06/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình hành động triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết số 15-NQ/ĐH ngày 24/9/2020 Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sơn la lần thứ XV; Nghị quyết số 09-NQ-TU ngày 21/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025; Chương trình số 08-CTr/TU ngày 12/8/2021 của Tỉnh ủy về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Quyết định số 1403/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Quyết định số 613/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Đề án cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên giai đoạn 2021-2025; đồng thời tiếp tục thực hiện các Nghị quyết, Kết luận của Tỉnh ủy, HĐND và các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh về giáo dục và đào tạo; trên cơ sở những kết quả đạt được và khắc phục những hạn chế, tồn tại trong năm học trước, ngành Giáo dục quyết tâm tổ chức triển khai thực hiện thắng lợi kế hoạch, nhiệm vụ năm học 2022-2023 với chủ đề là ***“Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ, mục tiêu đổi mới và chuyển đổi số để củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo”***.

Căn cứ Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu toàn ngành giáo dục và đào tạo, các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

I. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo

Tiếp tục cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo vào điều kiện thực tiễn của tỉnh; rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh về giáo dục và đào tạo; triển khai thực hiện hiệu quả Luật Giáo dục, Luật công chức, Luật viên chức và các văn bản của Trung ương về giáo dục và đào tạo, xây dựng xã hội học tập.

Tiếp tục đổi mới quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm vai trò kiến tạo để phát triển giáo dục. Đổi mới quản trị nhà trường theo hướng đẩy mạnh số hóa, tinh gọn, hiện đại, minh bạch; tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở, phát huy vai trò và tiếng nói của đội ngũ nhà giáo trong các cơ sở giáo dục.

Tập trung xây dựng, ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức triển khai các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, nhiệm vụ, đề án, chương trình, chính sách để cụ thể hóa các chủ trương, định hướng phát triển giáo dục và đào tạo theo từng năm và cho cả giai đoạn đến 2025, bảo đảm tính hiệu quả, khả thi để thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho ngành giáo dục và đào tạo.

2. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

Thực hiện hiệu quả Kế hoạch tổng thể của ngành giáo dục và đào tạo thích ứng với tình hình dịch COVID-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng. Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 chủ động, linh hoạt để thích ứng với tình hình thiên tai, dịch bệnh, vừa bảo đảm an toàn cho học sinh, giáo viên, vừa củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục.

Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích. Tăng cường tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm, kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh; kiện toàn và nâng cao năng lực hệ thống y tế trường học. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường.

Tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021 - 2025”; Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm

2025; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng trong toàn ngành

Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn ngành thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được giao, trọng tâm là cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp thực sự gương mẫu, là tấm gương cho học sinh, sinh viên noi theo.

Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho học sinh, sinh viên; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục và đào tạo; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”¹; Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030”; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường²; Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025 và Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”³.

4. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng.

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả quyết định của Bộ Chính trị về việc bổ sung biên chế giáo viên cho các địa phương trong năm học 2022-2023 và những năm tiếp theo, trong đó ưu tiên bổ sung biên chế để đảm bảo định mức giáo viên theo quy định và tuyển dụng giáo viên cho các môn học mới trong Chương trình

¹ Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 08/4/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Sơn La.

² Công văn số 2035/UBNDKGVX ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường.

³ Quyết định số 2610/QĐ-UBND ngày 09/10/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Sơn La giai đoạn 2017-2025.

giáo dục phổ thông 2018, các cơ sở giáo dục mới thành lập. Chủ động rà soát, bố trí, sắp xếp trường, lớp, giáo viên, nhân viên phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, các huyện/thành phố và biên chế được giao theo quy định. Thực hiện kịp thời và đầy đủ các chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên ngành giáo dục và đào tạo.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ⁴; đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán, đầu đàn về chuyên môn có trình độ trên chuẩn; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ sở giáo dục trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao gắn với thực hiện tốt việc tự soi, tự sửa và xác định, xem xét tín nhiệm để nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, quản trị; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong đánh giá chuẩn và bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên các cấp học. Dự báo nhu cầu và xây dựng kế hoạch dài hạn để thực hiện đào tạo giáo viên gắn với nhu cầu sử dụng, bảo đảm đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ. Đặc biệt, bố trí đủ giáo viên dạy học các môn tiếng Anh và môn Tin học, Nghệ thuật để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở tiểu học (từ lớp 3), trung học phổ thông (từ lớp 10).

5. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

Thu hút các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018⁵; trong đó tập trung cho các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông vùng cao biên giới, vùng đặc biệt khó khăn. Tiếp tục đẩy mạnh thu hút các nguồn lực xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo⁶.

Tiếp tục thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn

⁴ Quyết định số 269-QĐ/UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025. Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 31/5/2022 của UBND tỉnh thực hiện đào tạo giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục.

⁵ Quyết định phê duyệt đề án số 1860/QĐ-UBND ngày 24/8/2020 về tăng cường đầu tư cơ sở vật chất thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025.

⁶ Kế hoạch số 296/KH-UBND ngày 23/12/2021 của UBND tỉnh về xã hội hóa giáo dục trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2021 -2025.

2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 với các dự án thuộc danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn của địa phương giai đoạn 2021 - 2025 để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đặc biệt tại các cơ sở giáo dục vùng dân tộc thiểu số và miền núi⁷. Ưu tiên củng cố, phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú và các trường phổ thông có học sinh bán trú, các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

6. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non trong điều kiện mới và triển khai thí điểm Chương trình Giáo dục mầm non mới. Nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” và Đề án “Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”.

Phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh, đáp ứng đa dạng nhu cầu đến trường của trẻ em; quan tâm phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn và địa bàn có nhà máy, tập trung đông công nhân. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, huy động tối đa trẻ mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi ra lớp, khuyến khích các huyện, thành phố có điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo. Tăng cường quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng nhóm, lớp độc lập tư thục.

Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 3, lớp 7, lớp 10; nâng cao chất lượng lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa lớp 4, lớp 8, lớp 11, sách giáo khoa tiếng dân tộc và nâng cao chất lượng biên soạn, thẩm định tài liệu giáo dục địa phương; tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 như chuẩn bị đội ngũ giáo viên, bồi dưỡng

⁷ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 07/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Thông tư số 02/2022/TT-UBDT ngày 30/6/2022 của Ủy ban dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Công văn số 2184/BGDĐT-GDDT ngày 26/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Tiêu dự án 1 - Dự án 5 thuộc Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 33/2022/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (sau đây gọi tắt là Chương trình) trên địa bàn tỉnh Sơn La.

nâng cao năng lực dạy học, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Tổ chức triển khai hiệu quả chỉ đạo của Chính phủ về sử dụng ngân sách nhà nước mua sách giáo khoa phổ thông cho học sinh mượn để triển khai từ năm học 2022 - 2023.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 613/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Đề án cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên giai đoạn 2021-2025. Cùng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn, đáp ứng yêu cầu thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh số hóa, phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục, chất lượng giáo dục của nhà trường.

Triển khai thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông chất lượng, hiệu quả. Xây dựng kế hoạch về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông theo hướng mở; đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động. Cùng cố, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, đáp ứng tốt nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các địa phương, nhu cầu học tập đa dạng của nhân dân trong tỉnh. Đa dạng hóa nội dung chương trình, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân được học tập liên tục, suốt đời; nâng cao chất lượng các chương trình bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu phát triển và chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động. Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 và Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”⁸.

Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục và đáp ứng nhu cầu học tập của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và các đối tượng chính sách khác. Đẩy mạnh công tác xóa mù chữ và giáo dục sau biết chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nhất

⁸ Quyết định số 2547/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Sơn La.

là phụ nữ dân tộc thiểu số. Thành lập Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh, phát triển các phương thức giáo dục hòa nhập, chuyên biệt và bán chuyên biệt để đáp ứng quyền được học tập của người học là người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Triển khai thực hiện Quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt đối với người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Chuẩn bị và tổ chức tốt Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023; triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đảm bảo đúng quy định, tiến độ, hoàn thành và vượt chỉ tiêu, kế hoạch năm học 2022-2023.

7. Xây dựng quy hoạch mạng lưới và thực hiện tự chủ, công khai trong các cơ sở giáo dục

Tập trung xây dựng “Quy hoạch phát triển giáo dục - đào tạo tỉnh Sơn La thời kỳ 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050” trong Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2030 và tầm nhìn đến 2050. Rà soát quy mô, mạng lưới trường, lớp các cấp học sau sáp nhập, đảm bảo các trường mầm non, phổ thông có quy mô, số lớp, học sinh phù hợp với tiêu chuẩn quy định để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, quản trị nhà trường và nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện tốt kế hoạch xây dựng trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Thành lập hệ thống các trường mầm non, phổ thông có chất lượng cao tại các huyện, thành phố và ban hành chính sách học phí phù hợp theo quy định của Chính phủ.

Tổ chức thực hiện hiệu quả quy định của Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo, quyết định của UBND tỉnh về giao quyền tự chủ, thực hiện công khai trong các cơ sở giáo dục, đảm bảo thực chất, hiệu quả, gắn với trách nhiệm giải trình trong hoạt động chuyên môn, tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản; rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung chính sách về thực hiện tự chủ, công khai, minh bạch, trong đó, tập trung tháo gỡ các vướng mắc trong quá trình thực hiện tự chủ về tổ chức, quản trị và tài chính của các cơ sở giáo dục.

8. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong toàn ngành

Tăng cường, đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng số hóa của cơ quan quản lý giáo dục, trong quản trị cơ sở giáo dục, tổ chức hoạt động giáo dục, dạy - học và kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”⁹.

⁹ Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/08/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Xây dựng Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tại các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo và Hệ sinh thái Giáo dục thông minh tại các cơ sở giáo dục, đồng thời kết nối với Cơ sở dữ liệu ngành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, xây dựng kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành (bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học...); triển khai nền tảng cung cấp các khóa học trực tuyến. Xây dựng kế hoạch, lộ trình thí điểm triển khai xây dựng trường học thông minh theo kế hoạch xây dựng các đô thị thông minh của tỉnh. Triển khai hệ thống quản trị cơ sở giáo dục, hoàn thiện cơ sở dữ liệu toàn ngành, kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia, ứng dụng hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo. Khuyến khích phát triển và ứng dụng công nghệ dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo vào lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và bộ phận một cửa, một cửa liên thông, nâng cao chỉ số cải cách hành chính. Rà soát sửa đổi, bổ sung Quy định về trình tự, thủ tục thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông đối với các lĩnh vực trong hoạt động giáo dục và đào tạo đang được triển khai thực hiện cho phù hợp với các quy định mới. Mở rộng cung cấp và tiếp nhận, giải quyết, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4; nâng cao mức độ hài lòng của nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp về thủ tục hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

9. Tăng cường hội nhập, hợp tác quốc tế trong giáo dục

Chủ động mở rộng hội nhập, hợp tác quốc tế trong giáo dục và đào tạo theo chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo và của tỉnh.

Tăng cường quản lý, điều chỉnh, bổ sung chính sách của tỉnh trong đào tạo lưu học sinh Lào, đảm bảo các điều kiện nâng cao chất lượng đào tạo lưu học sinh nước CHDCND Lào¹⁰; góp phần tích cực đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao cho nước CHDCND Lào và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, thế hệ trẻ kế tục, phát huy tinh đoàn kết, hữu nghị đặc biệt thủy chung, trong sáng của hai nước Việt Nam - Lào, của tỉnh Sơn La với các tỉnh nước CHDCND Lào.

Khuyến khích hợp tác, liên kết giáo dục với các cơ sở giáo dục từ các quốc gia phát triển theo quy định của pháp luật; tăng cường quản lý các chương trình giáo dục liên kết với nước ngoài, có yếu tố nước ngoài và các tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học theo đúng quy định của pháp luật. Đẩy mạnh kiểm định chất lượng giáo dục trong nước, khuyến khích kiểm định chất lượng của các tổ chức

¹⁰ Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 23/6/2022 về tuyển sinh lưu học sinh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào cho năm học 2022-2023.

kiểm định quốc tế có uy tín được công nhận hoạt động ở Việt Nam. Tích cực tham gia các chương trình đánh giá chất lượng giáo dục quốc tế đối với giáo dục phổ thông (PASEC, PISA...); thu hút các nguồn tài trợ quốc tế theo quy định của pháp luật; chủ động tham gia Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO theo chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo và tìm hiểu, tư vấn để học sinh, sinh viên được tham gia các chương trình học bổng của nước ngoài, quốc tế theo đúng quy định của pháp luật.

10. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục, đào tạo nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh kiểm tra công tác triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 tại các cơ sở giáo dục. Chú trọng các nội dung thanh tra, kiểm tra: Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường; của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ sở giáo dục; trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Ủy ban nhân dân huyện/thành phố, các phòng giáo dục và đào tạo huyện/thành phố; công tác tổ chức các kỳ thi, hội thi; thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo viên, nhân viên, học sinh, nhất là học sinh diện chính sách; thực hiện các khoản thu, vận động tài trợ trong cơ sở giáo dục; thực hiện quy chế dân chủ và công khai trong các cơ sở giáo dục; tổ chức hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các cơ sở giáo dục ngoài công lập; việc lựa chọn sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; hoạt động dạy thêm, học thêm; công tác quản lý tài chính, tài sản, đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các huyện/thành phố, cơ sở giáo dục; các điều kiện bảo đảm chất lượng; công tác quản lý chất lượng, quản lý văn bằng, chứng chỉ.

11. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua trong toàn ngành

Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả chào mừng kỷ niệm 40 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam. Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động và việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua đã được triển khai thực hiện hiệu quả trong những năm học vừa qua (“Dù khó khăn đến đâu cũng phải thi đua dạy tốt, học tốt”, “Tất cả vì học sinh thân yêu”, “Hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, không để học sinh nào bị bỏ lại phía sau”, “Ôn tập miễn phí cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn”...).

Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục bền vững và toàn diện. Chủ động phát

hiện, biểu dương kịp thời và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến về hoạt động giáo dục trong toàn ngành.

12. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục

Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành giáo dục và đào tạo và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Chủ động nắm bắt dư luận xã hội, đồng thời đổi mới nội dung, phương thức truyền thông để nâng cao hiệu quả tuyên truyền; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành giáo dục và đào tạo.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023; Quyết định số 2159/QĐ-BGDĐT ngày 05/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Căn cứ nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh và tình hình thực tiễn của tỉnh, tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tổ chức triển khai kế hoạch, nhiệm vụ năm học 2022-2023 của ngành giáo dục và đào tạo; tổ chức, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch năm học, đề xuất các giải pháp chỉ đạo, kịp thời giải quyết những vấn đề vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện, lưu ý các giải pháp bảo đảm chất lượng giáo dục và phòng chống dịch bệnh, thiên tai hiệu quả, đảm bảo an toàn cho các trường học, giáo viên, học sinh để hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ năm học; chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện tốt kế hoạch, nhiệm vụ năm học; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo kết quả sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch và nhiệm vụ năm học theo quy định.

2. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ với ngành giáo dục và đào tạo, chỉ đạo để thực hiện hiệu quả kế hoạch và nhiệm vụ năm học; kịp thời giải quyết khó khăn vướng mắc, thực hiện đầy đủ các

chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh để động viên thầy giáo, cô giáo và học sinh thực hiện thắng lợi kế hoạch, nhiệm vụ năm học.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh vận động các tổ chức thành viên, nhân dân hưởng ứng các chủ trương chỉ đạo, các cuộc vận động của Trung ương, của tỉnh để phối hợp chặt chẽ cùng ngành giáo dục và đào tạo, hỗ trợ toàn diện các cơ sở giáo dục thực hiện tốt kế hoạch, nhiệm vụ năm học.

4. Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ, giải pháp năm học 2022-2023; thực hiện các giải pháp bảo đảm công tác phòng, chống thiên tai và dịch bệnh hiệu quả.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; cán bộ, công chức, viên chức cơ quan quản lý giáo dục các cấp; nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các trường: ĐH, CĐ, TC chuyên nghiệp;
- UBND huyện, thành phố;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, Đại.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

Tráng Thị Xuân